

Số: 565/2018/QĐST - HNGĐ

Tân Phú, ngày 13 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 471/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Trọng N, sinh năm: 1992; Thường trú: 58 đường số 4, phường B, quận B, TPHCM; Nơi ở hiện nay: 115/3 Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố M, tỉnh T

Bị đơn: Bà Vũ Thị Thúy H, sinh năm: 1994; Thường trú: 58 đường số 4, phường B, quận B, TPHCM; Nơi ở hiện nay: 601 đường L, phường P, quận Tân Phú, TPHCM.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 05 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Trọng N và bà Vũ Thị Thúy H cùng thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Trọng N và bà Vũ Thị Thúy H cùng thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa Lê Trọng N và bà Vũ Thị Thúy H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 89/2015, quyển số 01/2015 ngày 21/9/2015 do Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện C, tỉnh T cấp cho ông N và bà H chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Hai bên xác nhận không có
- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có.
- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ông N tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông N đã nộp theo Biên lai thu 0011069 ngày 14/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Hoàn lại cho ông N số tiền còn lại 150.000 đồng theo Biên lai thu trên

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền

Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú TPHCM;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân H,
- huyện C, tỉnh T
- Lưu: VP, hồ sơ (Hạnh).

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Thị Thanh Mai